

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 4823/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Quy hoạch các mỏ đất làm vật liệu đắp đê tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu đắp đê và đất sét làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc”;

Căn cứ Quyết định số 2883/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất làm vật liệu đắp đê và đất sét làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc của Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại và Xây dựng Quang Minh;

Căn cứ Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khai thác mỏ đất làm vật liệu đắp đê và đất sét làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại và Xây dựng Quang Minh tại Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đề ngày 02/7/2019 (kèm theo hồ sơ);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 854/TTr-STNMT ngày 21/8/2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại và Xây dựng Quang Minh (ĐC: Số 37 đường Hải Triều, P.Trường Thi, TP.Thanh Hóa) được khai thác khoáng sản mỏ đất làm vật liệu đắp đê và làm gạch tuynel tại xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 57.221 m<sup>2</sup>, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 có tọa độ xác định trên bản đồ kèm theo;

- Trữ lượng địa chất: 904.125 m<sup>3</sup>; trong đó, đất làm vật liệu đắp đê là 804.640 m<sup>3</sup>; đất sét làm gạch tuynel là 99.485 m<sup>3</sup>;

- Trữ lượng được phép khai thác: 633.446 m<sup>3</sup>; trong đó, đất làm vật liệu đắp đê là 558.740 m<sup>3</sup>; đất sét làm gạch tuynel là 74.706 m<sup>3</sup>;

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 65.000 m<sup>3</sup>/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos +10 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu đắp đê và làm gạch tuynel;

- Thời hạn khai thác: 10 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 03 tháng;

- Vị trí, ranh giới khu mỏ được xác định theo trích lục Bản đồ số 281/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 30/5/2019.

**Điều 2.** Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại và Xây dựng Quang Minh có trách nhiệm:

1. Nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Hoàn thiện hồ sơ thuê đất theo quy định;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư khai thác mỏ đã được phê duyệt, xác nhận. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hoạt động khai thác mỏ theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại và Xây dựng Quang Minh chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty CP DVTM&XD Quang Minh;
- Các Sở: XD, CT, TN&MT;
- UBND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hùng;
- Lưu: VT, CN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐẤT TẠI XÃ VĨNH HÙNG, HUYỆN VĨNH LỘC**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: **139** /GP-UBND ngày **04** tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục $105^0$ , múi chiếu $3^0$	
	X (m)	Y (m)
1	2216 356.47	569 335.07
2	2216 473.00	569 467.00
3	2216 168.00	569 544.00
4	2216 116.37	569 478.38
5	2216 076.00	569 390.00
6	2216 071.25	569 355.10
7	2216 239.09	569 325.71
<b>Diện tích: 57.221 m<sup>2</sup></b>		